

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2020/HS-ST
Ngày 28-02-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn Kh, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Thị S; có vợ Hoàng Thị G (Đã ly hôn năm 2018) và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/10/2019, đến ngày 21/10/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1983 (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 18/10/2019, tại khu vực nghĩa trang Thôn M, xã T, huyện H, tổ Công tác của Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn V có hành vi cất giấu trong túi áo ngực bên trái 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,1766 gam, V khai nhận mục đích để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, biển kiểm soát 17B4-096.36; 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Văn V. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn V, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 399/KLGD-PC09 ngày 20/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1766 gam (không phẩy một nghìn bảy trăm sáu mươi sáu gam).

Bản cáo trạng số 06/CT- VKSHH ngày 20-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo V thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V; Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá

Thăng Long; 01 phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn V, sinh năm 1982, trú tại Thôn Kh, xã T, huyện H bị bắt quả tang ngày 18/12/2019”; Trả lại bị cáo V 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Văn V. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, đeo biển kiểm soát 17B4-096.36; 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Văn H. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lâm Thị S là mẹ đẻ của bị cáo V, bà S cho V mượn chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại, không biết mục đích của V sử dụng xe máy để đi mua ma túy sử dụng. Ngày 21/11/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cùng giấy tờ xe cho bà S. Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Hưng Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục từ số 01 đến 04); bản kết luận giám định số 399/KLGD-PC09 ngày 20/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận (Bút lục số 11); lời khai của những người làm chứng gồm: Nguyễn Tiến Th và anh Nguyễn Tiến H (Bút lục từ số 75 đến 82). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 18/10/2019, tại khu vực nghĩa trang Thôn M, xã T, huyện H, Nguyễn Văn V đã có hành vi cất giấu 0,1766 gam ma túy loại Hêrôin, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, làm suy kiệt kinh tế gia đình, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán...trái phép chất ma túy, nhưng do mắc nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Bị cáo mắc nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn V khai sáng ngày 18/10/2019, bị cáo một mình điều khiển xe máy đi lên khu vực chợ thị trấn H, huyện H gặp một nam thanh niên khoảng 20 tuổi (V không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Cả hai rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng thì người này nói đã có tiền, bảo V đứng chờ. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại đưa cho V 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong

có chứa ma túy Hêrôin. V cất giấu vào túi áo ngực bên trái. V và người thanh niên mỗi người đi một xe máy về khu vực nghĩa trang thôn M để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Kết quả điều tra không xác định được con người cụ thể đã đưa ma túy cho V nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, biển kiểm soát 17B4-096.36; 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Văn H. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lâm Thị S là mẹ đẻ của bị cáo V, bà S cho V mượn để làm phương tiện đi lại, không biết mục đích của V sử dụng để đi mua ma túy sử dụng. Ngày 21/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cùng giấy tờ xe cho bà Sg là đúng theo quy định của pháp luật. 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 0,1582 gam (*Không thấy một nghìn năm trăm tám mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo V trong phong bì số 399/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu huỷ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Văn V là tài sản hợp pháp của V cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-10-2019.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
 - 3.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1582 gam (*Không thấy một nghìn năm trăm tám mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo V trong phong bì số 399/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.
 - 3.2 Trả lại bị cáo V: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn

Văn V (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Công an huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Hà, ngày 28 tháng 02 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 28 tháng 02 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nghị và bà Vũ Thị Khánh Hòa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn Kh, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. 2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

☐ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-10-2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1582 gam (*Không thấy một nghìn năm trăm tám mươi hai gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của bị cáo V trong phong bì số 399/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

3.2 Trả lại bị cáo V: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước và 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Nguyễn Văn V (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Việt phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Việt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28-02-2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA